

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2022/HS-ST

Ngày: 24 – 5 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Học

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Trọng Vĩnh

2. Ông Phạm Quốc Vượng

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Đình Thuyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sơn - Kiểm sát viên .

Ngày 24 tháng 5 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2022/TLST-HS ngày 26/4/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử 25/2022/QĐXXST-HS ngày 06/5/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Mai Minh T, sinh năm 2001; Nơi sinh: tỉnh An Giang.

Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

Nơi đăng ký HKTT: Ấp H, thị trấn A, huyện C, tỉnh An Giang.

Chỗ ở hiện nay: Ấp 5, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Làm nông.

Trình độ học vấn: 03/12.

Cha: Pha L, sinh năm 1981.

Mẹ: Mai Thị H, sinh năm 1982.

Cư ngụ: Ấp H, thị trấn A, huyện C, tỉnh An Giang.

Bị cáo chưa có vợ, con.

Bị cáo có 02 anh em ruột, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2008.

Tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 19/01/2022, có hành vi buôn bán 8,8kg pháo hoa dạng nổ thì bị lực lượng Công an huyện H, tỉnh Bình Phước bắt quả tang và bị tạm giữ.

Ngày 27/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra lệnh tạm giam đối với Mai Minh T.

Đến ngày 17/3/2022 được Viện kiểm sát nhân dân huyện H thay đổi biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lãnh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trên cơ sở kết quả điều tra đã xác định được như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 19/01/2022, Mai Minh T sử dụng điện thoại di động để lên mạng xã hội Facebook với tên nick là “Thanh Phong” rồi T đăng tải nội dung có bán pháo trong nhóm “Minh Hưng – Hàn Quốc” nhằm mục đích để kiếm tiền lời. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày thì có 01 người đàn ông nhắn tin qua ứng dụng Messenger Facebook hỏi mua pháo của T, người này đặt mua 04 hộp pháo hoa nổ với giá 1.000.000 đồng/hộp và 02 bịch pháo bi với giá 550.000 đồng/bịch, sau khi thỏa thuận giá xong, T đồng ý và hẹn người mua pháo gặp nhau tại Trạm thu phí T thuộc thị trấn T, huyện H, tỉnh Bình Phước để giao pháo. Sau đó T điều khiển xe Mô tô biển kiểm sát 93E1 – 190.95 đi đến khu vực biên giới Việt Nam - Cambodia thuộc xã H, huyện B, tỉnh Bình Phước để tìm mua pháo về bán kiếm tiền lời, tại đây T gặp được 01 người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) có nhu cầu bán pháo nên T đặt vấn đề mua 04 hộp pháo hoa với giá 550.000 đồng/1 hộp và 02 bịch pháo bi với giá mỗi bịch là 280.000 đồng; sau khi thỏa thuận giá cả xong, người đàn ông đưa cho T 01 bịch đen bên trong có 04 hộp pháo hoa dạng nổ và 02 bịch pháo bi, sau đó T thanh toán tiền cho người đàn ông bán pháo với số tiền 2.760.000 đồng rồi chở toàn bộ số pháo trên đi bán lại cho người mua tại thị trấn T, huyện H để kiếm tiền lời.

Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, T điều khiển xe mô tô biển số 93E1 – 190.95 chở theo 04 hộp pháo hoa nổ và 02 bịch pháo nổ đi đến khu vực Trạm thu phí Tthuộc thị trấn T, huyện H nhằm mục đích bán pháo cho người đàn ông đã hẹn trước đó thì bị lực lượng tuần tra Công an huyện H dừng xe để kiểm tra, phát hiện T chở 04 hộp pháo hoa nổ và 02 bịch pháo bi có tổng khối lượng 8,8kg nên lực lượng Công an huyện H lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ số pháo trên.

Trong quá trình điều tra, Mai Minh T đã khai toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Căn cứ Kết luận giám định số: 877/C09B, ngày 24/01/2022 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh (C09B - Bộ Công an) kết luận như sau:

+ 04 khối hình hộp chữ nhật, có kích thước 17cm x 17cm x 12,5cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, bên trong mỗi khối có chứa 49 ống giấy hình trụ tròn dài 12,5cm, đường kính 2,3cm gửi giám định đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (pháo hoa nổ). Khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu. Tổng khối lượng là 7,8kg.

+ 02 túi nilon chứa các vật hình cầu, dạng giống quả bóng đá, vỏ bằng nhựa nhiều màu sắc, đường kính 2,5cm, một đầu có gắn đoạn giấy màu xanh gửi giám định đều là pháo nổ. Khi đốt phát ra tiếng nổ lớn. Tổng khối lượng là 01kg.

Vật chứng thu giữ của vụ án:

Thu giữ 04 khối hình hộp chữ nhật, bên ngoài có dán giấy nhiều màu sắc, kích thước mỗi hộp 17cm x 17cm x 12,5cm.

02 túi nylon bên trong có vật hình cầu, dạng quả bóng đá, nhiều màu sắc, đường kính 2,5cm.

01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 93E1-190.95.

01 thùng giấy cattong màu trắng, ghi chữ Tiger CRYSTAL có kích thước 15cm x 23,7cm x 35cm.

01 túi nylon màu đen có kích thước 34cm x 59cm.

Xử lý vật chứng vụ án:

Đối với 04 khối hình hộp chữ nhật, bên ngoài có dán giấy nhiều màu sắc, kích thước mỗi hộp 17cm x 17cm x 12,5cm và 02 túi nylon bên trong chứa các viên hình cầu, dạng quả bóng đá, nhiều màu sắc, đường kính 2,5cm được niêm phong gửi đi giám định có số lượng còn lại sau giám định là 02 khối hình hộp chữ nhật và 02 túi nylon chứa các vật hình cầu có kích thước như trên là pháo hoa dạng nổ, là vật thuộc loại nhà nước cấm mua bán, buôn bán. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Tòa án nhân dân huyện H tuyên tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

Đối với 01 thùng giấy cattong màu trắng, ghi chữ Tiger CRYSTAL có kích thước 15cm x 23,7cm x 35cm và 01 túi nylon màu đen có kích thước 34cm x 59cm là vật chứng liên quan đến vụ án. Tuy nhiên, không còn giá trị sử dụng. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Tòa án nhân dân huyện H tuyên tịch thu, tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

Đối với xe Mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 93E1-190.95, số khung: RLHJF5812GY403521, số máy: JF66E0383837. Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H xác định: Chủ xe Mô tô trên là của chị Nguyễn Thị L, chị L bán lại cho người thanh niên không biết nhân thân lai lịch vào tháng 01/2020 với giá 20.000.000đ. Mai Minh T khai nhận mua lại xe Mô tô trên của người phụ nữ không rõ lai lịch vào đầu năm 2021 với giá 16.000.000đ để làm phương tiện đi lại. Ngày 19/01/2022, T sử dụng xe trên làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Tòa án nhân dân huyện H tuyên tịch thu, sung công quỹ Nhà nước.

Về trách nhiệm dân sự: Không phát sinh.

Cáo trạng số: 31/CT-VKS ngày 26/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố Bị cáo Mai Minh T về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố như Cáo trạng 31/CT-VKS ngày 26/4/2022 và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Mai Minh T phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Đề nghị xử phạt bị cáo Mai Minh T số tiền từ 100.000.000 (Một trăm triệu) đồng đến 130.000.000 (Một trăm ba mươi triệu) đồng.

Tranh luận: Bị cáo không tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho Bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa Bị cáo Mai Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, như sau:

Do cần tiền tiêu xài nên khoảng 10 giờ ngày 19/01/2022, Mai Minh T điều khiển xe Mô tô biển kiểm soát 93 E1 – 190.95 đi mua 04 hộp pháo hoa dạng nổ và 02 bịch pháo bi của 01 người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch tại khu vực biên giới Việt Nam - Cambodia thuộc xã H, huyện B, tỉnh Bình Phước với giá 2.760.000 đồng. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, T chở toàn bộ số pháo trên đến khu vực Trạm thu phí Tthuộc khu phố 1, thị trấn T, huyện H, tỉnh Bình Phước để bán cho một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) với giá 5.100.000 đồng thì bị lực lượng Công an huyện H bắt quả tang và thu giữ được 8,8kg pháo nổ.

Hành vi mua bán 8,8kg pháo dạng nổ để kiếm tiền lời của Mai Minh T đã đủ yếu tố cấu thành tội Buôn bán hàng cấm.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo Mai Minh T phù hợp với Biên bản phạm tội quả tang, Biên bản kiểm tra hiện trường, Biên bản niêm phong đồ vật và vật chứng là 8,8kg pháo dạng nổ. Hành vi này của Bị cáo đã phạm vào tội “Buôn bán hàng cấm” nên Cáo trạng số: 31/CT-VKS ngày 06/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố các bị cáo Mai Minh T về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, phù hợp pháp luật.

[4] Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, khi thực hiện hành vi phạm tội Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình được pháp luật nghiêm cấm nhưng vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên Bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi buôn bán pháo dạng nổ nêu trên là hàng hóa thuộc

danh mục cấm lưu hành trên thị trường Việt Nam do bị cáo Mai Minh T thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định về quản lý đối với các loại hàng hóa mà Nhà nước cấm lưu hành, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương nên cần thiết xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội.

[5] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hợp tác với các Cơ quan tiến hành tố tụng giải quyết vụ án, nhân thân tốt nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, cần giảm một phần hình phạt cho Bị cáo. Từ những tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của Bị cáo như đã phân tích trên, chỉ cần áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với Bị cáo cũng đủ răn đe, giáo dục Bị cáo và cũng đảm bảo phòng, ngừa chung.

Đối người đàn ông đặt mua pháo của bị cáo T chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên chưa giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

- 04 khối hình hộp chữ nhật, bên ngoài có dán giấy nhiều màu sắc, kích thước mỗi hộp 17cm x 17cm x 12,5cm và 02 túi nylon bên trong chứa các viên hình cầu, dạng quả bóng đá, nhiều màu sắc, đường kính 2,5cm được niêm phong gửi đi giám định có số lượng còn lại sau giám định là 02 khối hình hộp chữ nhật và 02 túi nylon chứa các vật hình cầu có kích thước như trên là pháo hoa dạng nổ, là vật thuộc loại nhà nước cấm mua bán, buôn bán có tổng trọng lượng 8,8kg.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 thùng giấy cattong màu trắng, ghi chữ Tiger CRYSTAL có kích thước 15cm x 23,7cm x 35cm và 01 túi nylon màu đen có kích thước 34cm x 59cm là vật chứng liên quan đến vụ án, không còn giá trị sử dụng.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, sung công quỹ Nhà nước.

Xe Mô tô nhãn hiệu Honda, biển số 93E1-190.95, số khung: RLHJF5812GY403521, số máy: JF66E0383837, chủ sở hữu là Nguyễn Thị L, sinh năm 1977, nơi cư trú: tổ 4, P, Ph, thị xã B, tỉnh Bình Phước bà L đã bán cho người khác, sau đó Bị cáo mua lại của người không rõ nhân thân, lai lịch là phương tiện Bị cáo T sử dụng xe trên làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội.

[7] Về án phí: Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Mai Minh T phải chịu theo quy định của pháp luật.

[8] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Mai Minh T phạm tội “Buôn bán hàng cấm”. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190,

điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo bằng hình thức phạt tiền là hình phạt chính là có căn cứ được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố các Bị cáo Mai Minh T phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

2. Về Điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Mai Minh T số tiền 120.000.000 (*Một trăm hai mươi triệu*) đồng.

3. Xử lý vật chứng:

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

04 khối hình hộp chữ nhật, bên ngoài có dán giấy nhiều màu sắc, kích thước mỗi hộp 17cm x 17cm x 12,5cm và 02 túi nylon bên trong chứa các viên hình cầu, dạng quả bóng đá, nhiều màu sắc, đường kính 2,5cm và 02 túi nylon chứa các vật hình cầu có kích thước như trên là pháo hoa dạng nổ, có tổng trọng lượng 8,8kg.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy:

01 thùng giấy cattong màu trắng, ghi chữ Tiger CRYSTAL có kích thước 15cm x 23,7cm x 35cm và 01 túi nylon màu đen có kích thước 34cm x 59cm là vật chứng liên quan đến vụ án, không còn giá trị sử dụng.

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, sung công quỹ Nhà nước:

01 Xe Mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 93E1-190.95, số khung: RLHJF5812GY403521, số máy: JF66E0383837 là phương tiện Bị cáo mua lại của người không rõ nhân thân, lai lịch, Bị cáo T sử dụng xe trên làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội.

(Theo mô tả như Biên bản giao nhận vật chứng số 0005843 ngày 04/5/2022 giữa Cơ quan hỗ trợ tư pháp và thi hành án hình sự và Chi cục thi hành án dân sự huyện H và Quyết định số 22/QĐ-VKS ngày 26/4/2022 của Cơ quan Viện kiểm sát nhân dân huyện H về chuyển vật chứng).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc Bị cáo Mai Minh T phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ sơ thẩm;

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Phòng HSNC CA tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện H;
- Bộ phận HSNV CA H;
- Nhà tạm giữ Công an huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Bị cáo;
- Lưu trữ;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Đình Học